TAND HUYỆN BẮC SƠN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2017/HSST
Ngày 26 -10 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vy Ngọc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Công Khoan

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Huyện ủy Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

2. Ông Dương Đình Duy

Nghề nghiệp: Công chức

Nơi công tác: Văn phòng Đảng ủy xã Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn tham gia phiên tòa: ông Nông Quý Tạo, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Hoàng Văn L (*Tên gọi khác: Không có*), sinh ngày 14/6/1996 tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; con ông: Hoàng Văn Ng, sinh năm 1974 và con bà Dương Thị L, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 26/7/2017 đến nay; có mặt.

2. *Người bị hại:*

- Anh Dương Hồng N, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12/6/2017 Hoàng Văn L từ nhà đi vào rừng, lấy cây tre về sử dụng, khi đi qua nhà anh Dương Hồng N cùng thôn, thấy nhà anh N không có ai ở nhà. Hoàng Văn L nảy ý định vào nhà anh N trộm cắp tài sản, L mở cửa sau vào nhà lục lọi, tìm thấy 01 ví da và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG Galaxy A5 màu vàng để ở đầu giường ngủ. Hoàng Văn L lục ví lấy 150.000 đồng và lấy đi chiếc điện thoại, rồi đi ra thị trấn B, vào quán điện tử chơi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày L rủ Dương Đàm T, Dương Văn G là người quen cùng chơi điện tử với L, chở L đi bán chiếc điện thoại lấy trộm được của anh N, bán cho cửa hàng điện thoại của Ngô Tiến D sinh năm 1971 có địa chỉ tại khối phố N, thị trấn B được 1.500.000 đồng, sau đó cả ba người đi ăn tối, rồi lại quay lại quán điện tử tiếp tục chơi. Đến gần sáng ngày 14/6/2017 Hoàng Văn L đón xe ô tô khách xuống tỉnh Bắc Ninh chơi.

Sau khi đi làm về phát hiện bị mất trộm tài sản, anh Dương Hồng N đã trình báo cơ quan Công an. Nhận tin báo Công an huyện B đã xác minh, điều tra và thu hồi tài sản chiếc điện thoại của anh Dương Hồng N, làm căn cứ gọi hỏi Hoàng Văn L.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn L đã khai nhận ,toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của anh Dương Hồng N như đã nói ở trên. Ngày 24/7/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định, trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện B định giá đối với chiếc điện thoại SAMSUNG Galaxy A5 màu vàng do Hoàng Văn L trộm cắp của anh Dương Hồng N, tại kết luận định giá số 10/HĐĐG ngày 26/7/2017: "Chiếc điện thoại có giá trị 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*)". Ngày 26/7/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với Hoàng Văn L về tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận có hành vi trộm cắp tài sản của anh Dương Hồng N vào buổi chiều khoảng 15 giờ ngày 12/6/2017, trên đường từ nhà đi vào rừng lấy cây tre về làm sào phơi quần áo. Khi đi qua nhà anh Dương Hồng N, thấy nhà đóng cửa, quan sát thấy không có người, nên nảy ý định vào nhà để trộm tài sản, bị cáo đã mở cửa sau vào trong nhà lục lọi tìm tài sản, phát hiện nhìn thấy chiếc ví da và một điện thoại di động, để ở đầu giường ngủ. Bị cáo lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần và lục ví thấy có 150.000 đã lấy, rồi để ví lại, những tài sản bị cáo lấy trộm được của anh N, đã tiêu sài cho cá nhân hết. Công an khởi tố để điều tra là đúng pháp luật, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội không thắc mắc oan sai. Nay rất ân hận, đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét cho bị cáo đã thành khẩn nhận tội, vì do ăn chơi đua đòi, không suy nghĩ mới nhất thời phạm tội, mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Người bị hại trình bày vào buổi chiều ngày 12/6/2017 gia đình đóng cửa đi làm ruộng, đến khoảng 17 giờ 30 phút mới đi làm về, đến nhà thì phát hiện không thấy điện thoại, kiểm tra ví tiền thấy mất 150.000 đồng, hỏi người trong gia đình không ai lấy. Qua tự tìm hiểu thì có nghi ngờ Hoàng Văn L người cùng làng, ngày hôm trước L có đến chơi và biết chỗ để tài sản của tôi, nên đã đi trình báo công an xã. Chiếc điện thoại di động bị mất nhãn hiệu Sam sung Galaxy A5 màu vàng có trị giá 6.500.000 đồng. Nay yêu cầu bị cáo bồi thường về tài sản đã mất, đối với người phạm tội đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 34/KSĐT ngày 05 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thực hiện quyền công tố, phát biểu luận tội và đề nghị: Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội, được thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 150.000 đồng và một chiếc điện thoại di động của anh Dương Hồng N, đã đem tiêu thụ, tiêu sài cá nhân. Do vậy giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội Trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, với hành vi thủ đoạn lén lút, lợi dụng nhà vắng chủ đã lấy trộm tài sản cho mục đích cá nhân. Hành vi đó là coi thường pháp luật và tài sản của người khác, ngoài ra còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng tới tâm lý đời sống của người dân trong thôn. Lời khai nhận đó là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu được cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ. Bị cáo đã trộm cắp được số tiền 150.000 đồng và một điện thoại di động trị giá 2.500.000 đồng, theo quy định của pháp luật, tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.0000 đồng, là đủ căn cứ quy kết bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo là người có đủ năng lực hành vi; tình tiết tăng nặng về nhân thân không có. Tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Được áp dụng cho bị cáo theo điểm h, p khoản 1 Điều 46 và ghi nhận bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống vùng sâu, xa, thuộc diện nhà nước phải trợ giúp pháp lý miễn phí, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ áp dụng thêm cho bị cáo theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, nhưng vẫn cần thiết phải xử bị cáo một mức án tù giam, mới có tác dụng phòng, chống tội phạm nói chung, giáo dục bị cáo nói riêng. Do vậy đề nghị xử bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam. Về trách nhiệm dân sự, do người bị hại đã nhận lại số tiền bị mất và không yêu cầu bồi thường khác, nên không xem xét giải quyết; trả lại chiếc điện thoại cho người bị hại; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định không có tài sản riêng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, vào buổi chiều ngày 12/6/2017 trong lúc gia đình không có người ở nhà, bị cáo đã có hành vi vào trộm cắp tài sản trong nhà của anh Dương Hồng N. Bị cáo đã lấy được số tiền 150.000đ (*Một trăm năm trăm ngàn đồng*), một điện thoại di động Sam sung Ga la xy A5 màu vàng trị giá 2.500.000 đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Căn cứ vào các lời khai nhận tội của bị cáo, về hành vi trộm cắp tài sản, là phù hợp với việc khai, trình báo của người bị hại , bị mất số tiền mặt là 150.000 đồng và 01(một) điện thoại di động, để trong nhà của gia đình khi cả nhà đi làm vắng. Tổng giá trị tài sản bị mất trộm là 2.650.000 đồng.

Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đây là hành vi xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là lén lút, lợi dụng gia chủ không có nhà, đã tự ý vào nhà để lục lọi nhằm chiếm đoạt tài sản. Mục đích của bị cáo là lấy trộm những tài sản có giá trị, nhưng khi thấy chiếc ví và điện thoại di động của gia chủ, bị cáo đã lấy chiếc điện thoại và lục ví thấy có 150.000 đồng bị cáo lấy cho vào túi quần, lấy được những tài sản trên, bị cáo liền bỏ đi. Hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, hành vi phạm tội của bị cáo là coi thường pháp luật và tài sản của người khác, đồng thời còn ảnh hưởng tới an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng của cộng đồng dân cư trong vùng. Với tài sản là số tiền bị cáo trộm cắp được thì hành vi phạm tội của bị cáo là tội Trộm cắp tài sản, tội đó được quy định tại khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự.

Xét về hành vi của bị cáo người có đủ năng lực hành vi, nhưng lười lao động thích ăn chơi đua đòi. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, để có tiền ăn, chơi điện tử. Hành vi của bị cáo là coi thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến đời sống, tâm lý của người dân địa phương nơi bị cáo sinh sống, chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số, thuộc vùng sâu, xa, việc tuyên truyền pháp luật của Nhà nước tới người dân vẫn còn những khó khăn, hạn chế.

Về tình tiết tăng nặng nhân thân: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, nhận tội; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được chấp nhận và coi làm tình tiết giảm nhẹ, theo điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; ngoài ra hoàn cảnh gia đình bị cáo sinh sống vùng sâu, xa, kinh tế khó khăn,

được Nhà nước hỗ trợ về đời sống và trợ giúp pháp lý miễn phí, nên cũng được coi là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tuy bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật, nhưng cần áp dụng xử phạt bị cáo một mức án tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời còn mang tính giáo dục chung và phòng ngừa riêng, đáp ứng được công tác phòng, chống những hành vi vi phạm pháp luật trong cộng đồng địa phương.

Về việc bồi thường: Ghi nhận người bị hại đã nhận lại số tiền 150.000 đồng tại phiên tòa, do bị cáo tự nguyện trả và không yêu cầu giải quyết bồi thường.

Về vật chứng:

Xét thấy vật chứng là 01(một) chiếc điện thoại di động của người bị hại đã được thu hồi, nên trả lại cho người bị hại.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, không có công việc thu nhập ổn định.

Nhận định trên của Hội đồng xét xử cũng phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trước phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33, 41 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 09 (chín) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26/7/2017.

2. *Về trách nhiệm dân sự:*

Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện trả lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) cho người bị hại, nay không yêu cầu giải quyết bồi thường

3. *Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Dương Hồng N 01(một) điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A5 cũ, đã qua sử dụng.

Vật chứng, tài sản trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện B với Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 11/9/2017.

4. *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, để sung ngân sách nhà nước

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B.
- CQĐT Công an huyện B.
- Chi cục THA Dân sự huyện B.;
- UBND xã T;
(*Thay thông báo kết quả xét xử*);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vy Ngọc Linh